

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HNGĐ- ST
Ngày 27 - 9 - 2018
“V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tuấn

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Hải Ba

2/ Ông Hoàng Văn Khảm

- Thư ký phiên tòa: Vũ Văn Tiệp- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân- Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 204/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2018 “ V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Thùy D, sinh năm 1998 (có mặt).

NĐKHKT: Thôn G, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: Anh Phạm Quang T, sinh năm 1991 (có mặt).

NĐKHKT: Thôn G, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi cư trú: Thôn T, Xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn Tòa án nhận được ngày 15/8/2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Ngô Thị Thùy D trình bày:

Chị và anh T kết hôn với nhau ngày 29/11/2016 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y. Thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc. Về sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là trong quá trình chị mang thai anh T không quan tâm, chăm sóc gì. Khi con chị được khoảng 01 tuổi, bố mẹ đẻ chị có xây dựng quán bán hàng cho chị để chị lên bán

hàng, đảm bảo thu nhập trang trải cuộc sống nhưng gia đình anh T và anh T nhất quyết không đồng ý. Do vậy, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng sâu sắc, chị đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và ly thân với anh T từ tháng 8/2018 cho đến nay. Từ khi sống ly thân, hai vợ chồng không có giải pháp gì để hàn gắn tình cảm. Chị xác định không còn tình cảm với anh T, đề nghị được ly hôn.

Bị đơn anh Phạm Quang T trình bày: Về thời điểm kết hôn và quá trình chung sống vợ chồng như chị D trình bày là đúng. Tuy nhiên, theo anh nguyên nhân mâu thuẫn là do vào tháng 6/2018 gia đình chị D xây quán để chị D bán hàng và đề nghị anh lên ở nhưng anh không đồng ý. Chị D đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ vào ngày 25/6/2018. Sau đó, chị D đã xin lỗi anh và gia đình nên anh đồng ý để chị D về nhà sinh sống cùng nhau nuôi dạy con. Tuy nhiên, ngày 06/8/2018 chị D xin phép anh và gia đình lên nhà bố mẹ đẻ rồi ở đó luôn. Anh và chị D sống ly thân với nhau từ đó tới nay. Anh xác định không còn tình cảm với chị D cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị D và anh T thống nhất có 01 con chung là cháu Phạm Quang H, sinh ngày 15/6/2017, hiện nay đang ở với anh T. Ly hôn, chị D và anh T đều đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H, không ai yêu cầu người không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, khoản vay, cho vay và công sức đóng góp: Chị D, anh T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Thùy D. Về con chung đề nghị giao cho chị D trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Quang H, sinh ngày 15/6/2017. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Quan hệ giữa chị D và anh T là vợ chồng, chị D có đơn đề nghị ly hôn, do vậy xác định quan hệ tranh chấp là “Hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

[2]. Về tình cảm: Chị D và anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu, anh chị chung sống hạnh phúc về sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị D trình bày là do quá trình chị mang thai anh T không quan tâm, chăm sóc gì. Khi con chị được khoảng 01 tuổi, chị D muốn lên nhà bố mẹ đẻ bán hàng, đảm bảo thu nhập trang trải cuộc sống nhưng anh T và gia đình nhất quyết không đồng ý. Do vậy, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng sâu sắc, chị đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và ly thân với anh T từ tháng 8/2018 cho đến nay. Từ khi sống ly thân, hai vợ

chồng không có giải pháp gì để hàn gắn tình cảm. Chị xác định không còn tình cảm với anh T, đề nghị được ly hôn. Anh T cho rằng, chị D muốn anh đến sinh sống ở nhà bố mẹ để chị D anh không đồng ý nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cũng đồng ý ly hôn.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị D và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Do vậy, cần chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị D và anh T là có căn cứ.

[3]. Về con chung: Chị D và anh T đều thống nhất có 01 con chung là cháu Phạm Quang H, sinh ngày 15/6/2017, hiện nay đang ở với anh T. Ly hôn, chị D và anh T đều đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H, không ai yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên sau ly hôn là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ. Theo quy định tại khoản 3 Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình: *“Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”*. Trong trường hợp này cháu Phạm Quang H, sinh ngày 15/6/2017 còn quá nhỏ dưới 36 tháng tuổi, mẹ đẻ của cháu là chị Ngô Thị Thùy D hiện tại làm công nhân có thu nhập hàng tháng khoảng 5.000.000đ, mặt khác giữa anh T và chị D không thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con chung.

Do vậy, để bảo đảm quyền lợi ích chính đáng của cháu Phạm Quang H, nên cần giao cho chị Ngô Thị Thùy D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Quang H, sinh ngày 15/6/2017. Do chị D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5]. Về tài sản, các khoản vay, cho vay và công sức đóng góp: Anh T và chị D không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về án phí: Chị Ngô Thị Thùy D phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Thùy D và anh Phạm Quang T.

2/ Về con chung: Giao cho chị Ngô Thị Thùy D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Quang H, sinh ngày 15/6/2017. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Ngô Thị Thùy D phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0000480 ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Các đương sự (Đề thi hành);
- Lưu HS - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Tám

Nguyễn Thị Huân

Hoàng Minh Tuấn

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS - AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Minh Tuấn

